

Số: 22/2025/QĐST - DS.

H, ngày 19 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2025/TLST - DS ngày 16/7/2025.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP T

Trụ sở: Toà nhà TP Bank số 57 Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh Phú – Chủ tịch hội đồng quản trị

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Trung Hiếu – Chuyên viên xử lý nợ

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức H– Sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ dân phố Th, phường Đ, tỉnh H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 11/8/2025 anh Nguyễn Đức H còn nợ Ngân hàng TMCP T số tiền gốc và lãi là: 786.890.657 đồng (*Bảy trăm tám mươi sáu triệu tám trăm chín mươi nghìn sáu trăm năm mươi bảy đồng*), trong đó nợ gốc là: 534.401.508 đồng (*Năm trăm ba mươi bốn triệu bốn trăm linh một nghìn năm trăm linh tám đồng*), lãi trong hạn là 150.425.500 đồng (*Một trăm năm mươi triệu bốn trăm hai lăm nghìn năm trăm đồng*), lãi quá hạn là 76.099.948 đồng (*Bảy mươi sáu triệu không trăm chín mươi chín nghìn chín trăm bốn mươi tám đồng*), lãi phạt chậm trả là 25.963.701 đồng (*Hai mươi lăm triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn bảy trăm linh một đồng*) theo hợp đồng vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số 134/2021/HĐTD/TTKD.OTO.HN.HDG/01 ngày 09/4/2021.

Phương án trả nợ các đương sự thống nhất như sau:

Ngày 11/9/2025 anh H trả toàn bộ số nợ gốc và lãi là: 786.890.657đồng (*Bảy trăm tám mươi sáu triệu tám trăm chín mươi nghìn sáu trăm năm mươi bảy đồng*) và trả lãi phát sinh kể từ ngày 12/8/2025 theo lãi suất qui định tại hợp đồng cho đến khi trả hết nợ.

Trong trường hợp anh H vi phạm thoả thuận thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô con nhãn hiệu VINFAST, màu xanh, số khung RPXAB1RSFMV001329, số máy 210340025VF20SED biển kiểm soát 89A- 262.09, theo chứng nhận đăng ký xe ô tô số 89002736 BKS 89A – 262.09 ngày 05/4/2021 tên chủ xe Nguyễn Đức H, tại tổ dân phố Th, D, thị xã Mo, H (Nay là phường Đ, tỉnh H).

Nếu tài sản bảo đảm không đủ trả nợ thì anh H phải tiếp tục trả số nợ còn thiếu cho ngân hàng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

3. Án phí: Các đương sự thỏa thuận anh Nguyễn Đức H chịu cả tiền án phí dân sự sơ thẩm là 17.737.813đồng (*Mười bảy triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn tám trăm mười ba đồng*).

Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.424.000đồng (*Mười sáu triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004216 ngày 16/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh H.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh H;
- VKSND khu vực 2 H;
- Phòng THADS khu vực 2 H;
- Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Tân Huyền